MAZDA CX-30

THẾ HỆ MỚI - ĐẲNG CẤP MỚI

THIẾT KẾ MỸ THUẬT

ARTFUL DESIGN

Mazda CX-30 ứng dụng triết lý thiết kế KODO mới mẻ các đặc trưng riêng biệt của thương hiệu, mang lại niềm tự hào và dáng cấp khác biệt cho người sở hữu.

KODO DESIGN

"Linh hồn của sự chuyển động
Soul of Motion"

NGHỆ NHÂN BẬC THẦY NHẬT BẢN

JAPANESE MASTERY

Chiếc xe không chỉ là vật thể bằng kim loại mà Mazda thổi hồn vào từng chiếc xe để tạo ra cảm xúc hòa quyện giữa xe và người sử dụng. Chúng tôi cam kết tạo ra những chiếc xe làm rung động trái tim qua đôi tay tài hoa của người thật nghệ nhân.

CON NGƯỜI LÀ TRUNG TÂM

HUMAN CENTRICITY

Người lái không phải học cách thích nghi với chiếc xe, chính chiếc xe sẽ phải thuần phục người lái. Tất cả những chiếc xe Mazda được thiết kế và phát triển dựa trên những nhu cầu của người lái và hành khách tạo cảm nhận thư thái nhất và luôn đạt trạng thái cân bằng giữa thư giãn và tập trung khi lái xe.

MẪU XE SUV
VỚI NHIỀU GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ

MẪU SUV THỂ THAO, PHONG CÁCH VÀ THỜI TRANG

Dựa trên quan điểm mỹ thuật hiện đại "It ma nhiều - Less is more", thân xe Mazda CX-30 được thiết kế hình gần chỉ còn một đường nét duy nhất nhưng vẫn tạo cảm giác phần khách và sống động. Một cá tăng phía trước là sự kết hợp của đường viền chrome biểu tượng đôi cánh của thương hiệu của Mazda, kết hợp với tinh hiện đại của hệ thống đèn pha công nghệ LED.

Một sau xe với thiết kế mang phong thái thể thao, kết hợp với các chi tiết đặp nổi và ốp nhựa xám bên dưới cản sau mang đến sự khỏe khắn, năng động cùng với đèn hậu viền LED nổi bật tạo điểm nhấn gọi nhớ, đến thiết kế KODO đậm nét khi quan sát từ sau.

KHÔNG GIAN NỘI THẤT RỘNG RÃI,
HIỆN ĐẠI VÀ THỂ THAO

HỆ THỐNG ÂM THANH BOSE

Mang hình cảm động & âm thanh tuyệt vời

SỰ TIỆN NGHI TRÊN MỌI HÀNH TRÌNH GẦN

Thiết kế cao phẩm thể hệ mới của Mazda được tinh chỉnh tỉ mỉ giảm bớt, loại bỏ các chi tiết thừa để tạo không gian thoáng đãng quanh vị trí lái. Với triết lý phát triển lấy con người là trung tâm, Mazda CX-30 hỗ trợ tăng tỉ lệ điều khiển một cách khoa học và thuận tiện nhất. Từng chi tiết nội thất đều được các nghệ nhân gia công tỉ mỉ theo tinh thần chế tác thủ công để tạo nên đẳng cấp khác biệt cho từng mẫu xe.

HỆ THỐNG ÂM THANH BOSE

Mang hình cảm động & âm thanh tuyệt vời

Một điều khiển trung tâm thể thao

Cụm điều khiển trung tâm thiết kế nhìn thú, tinh tế & hiện đại

THIẾT KẾ KIẾN TRÚC SƯ DỰA TRÊN CÔNG NGHỆ SKYACTIV
SKYACTIV-VEHICLE ARCHITECTURE

Khi di bộ, con người phối hợp sự dao động đối chân, xương chậu và cột sống một cách đồng bộ, bảo đảm phần đầu được giữ cân bằng với sự chuyển động của cơ thể một cách tự nhiên. Đó là khả năng giữ cân bằng tự nhiên của con người. Với triết lý Tất cả vì mọi người – Human Centric, các kỹ sư Mazda đã tỉ mỉ nghiên cứu khả năng đó để tạo ra mẫu xe giúp người sử dụng gới được cảm giác lái tự nhiên nhất.

Phát triển trên nền tảng công nghệ SKYACTIV-VEHICLE DYNAMICS. Tối ưu hiệu năng của các thành tố Động cơ – Hộp số – Khung gầm – Thân xe kết hợp cùng hệ thống kiểm soát gia tốc thế hệ mới G-Vectoring Control Plus.

HỆ THỐNG AN TOÀN CHỦ ĐỘNG THÔNG MINH I-ACTIVESENSE

Chúng tôi hiểu rằng chỉ khi thật sự an tâm với hệ thống an toàn của chiếc xe, người sử dụng mới tự tin điều khiển xe và cảm nhận đầy đủ sự hứng khởi khi lái. Đó là với tinh thần thoải mái thật sự. Vì vậy chúng tôi đã nâng cấp toàn diện hệ thống an toàn của Mazda CX-30.

HỖ TRỢ AN TOÀN CHỦ ĐỘNG

Mazda CX-30 là mẫu xe thể hệ mới được trang bị gói an toàn cao cấp i-Activsense giúp hành khách tự tin làm chủ mọi hành trình.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATIONS	2.0 SKYLINE	2.0 PREMIUM
Kích thước tổng thể / Overall dimensions (DxRxC) (mm)	4,395 x 1,795 x 1,540	4,395 x 1,795 x 1,540
Chiều dài cơ sở / Wheelbase (mm)	2,655	2,655
Khoảng sáng gầm xe / Ground clearance (mm)	200	200
Bán kính vòng quay tối thiểu / Minimum turning radius (m)	5.3	5.3
Dung tích bình nhiên liệu / Fuel tank capacity (L)	51	51
Dung tích khoang hành lý (VDA) / Cargo volume (L)	430	430
Động cơ / Engine	Skyactiv-G 2.0	Skyactiv-G 2.0
Hệ thống nhiên liệu / Fuel system	Phun xăng trực tiếp / Direct injection	Phun xăng trực tiếp / Direct injection
Công suất tối đa / Max power (kW/rpm)	114 / 6000	114 / 6000
Mô men xoắn tối đa / Max torque (Nm/rpm)	200 / 4000	200 / 4000
Hộp số / Transmission	6AT	6AT
Hệ thống dẫn động / Drivetrain	FWD	FWD
Hệ thống treo trước / Front suspension	MacPherson	MacPherson
Hệ thống treo sau / Rear suspension	Thanh xoắn / Torsion beam	Thanh xoắn / Torsion beam
Hệ thống phanh trước / Front brakes	Đĩa thông gió / Ventilated disc	Đĩa thông gió / Ventilated disc
Hệ thống phanh sau / Rear brakes	Đĩa đặc / Solid disc	Đĩa đặc / Solid disc
Hệ thống trợ lực / Power steering system	Trợ lực điện / Electric power steering	Trợ lực điện / Electric power steering
Mâm xe / Wheels	16"	18"
Kích thước lốp / Tire size	215/65R16	215/55R18
Đèn chiếu gần / Headlamps	LED	LED
Đèn chiếu xa / Headlamps	LED	LED
Đèn hậu / Tail lamps	LED	LED
Hệ thống rửa và gạt mưa kính sau / Rear wiper and washer	Gián đoạn / Intermittent	Gián đoạn / Intermittent
Hệ thống gương chiếu hậu / Mirrors	Chỉnh điện, gập điện, sấy, tích hợp đèn báo rẽ / Electric adjustable, folding, heated, with turn signal indicator	Chỉnh điện, gập điện, sấy, tích hợp đèn báo rẽ / Electric adjustable, folding, heated, with turn signal indicator
Hệ thống điều hòa / Air conditioning	Tự động 2 vùng độc lập / Dual zone automatic	Tự động 2 vùng độc lập / Dual zone automatic
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) / Anti-lock braking system (ABS)	●	●
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD) / Electronic brake force distribution (EBD)	●	●
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA) / Brake assist (BA)	●	●
Hệ thống cân bằng điện tử (DSC) / Dynamic stability control (DSC)	●	●
Hệ thống kiểm soát lực kéo (TCS) / Traction control system (TCS)	●	●
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HLA) / Hill launch assist (HLA)	●	●
Hệ thống hỗ trợ đổ đèo (DSC) / Hill descent control (DSC)	●	●
Hệ thống cảnh báo áp suất lốp / Tire pressure monitoring system (TPMS)	●	●
Camera lùi / Rear view camera	●	●
Cảm biến lùi / Rear parking sensors	●	●
Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSM) / Blind spot monitoring (BSM)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (RCTA) / Rear cross traffic alert (RCTA)	●	●
Hệ thống hỗ trợ phanh thông minh phía sau (SBS) / Smart brake support (SBS)	●	●
Hệ thống cảnh báo chệch làn đường (LDWS) / Lane departure warning system (LDWS)	●	●
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường (LAS) / Lane keeping assist (LAS)	●	●
Hệ thống nhận diện biển báo giao thông (TSR) / Traffic sign recognition (TSR)	●	●
Hệ thống đèn chiếu xa thông minh (HBC) / High beam control (HBC)	●	●
Hệ thống cảnh báo mệt mỏi người lái (DAA) / Driver attention alert (DAA)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía trước (FCTA) / Front cross traffic alert (FCTA)	●	●
Hệ thống phanh tự động khẩn cấp thông minh (SCBS) / Smart city brake support (SCBS)	●	●
Hệ thống cảnh báo khoảng cách thông minh (DRSS) / Distance recognition support system (DRSS)	●	●
Hệ thống cảnh báo khoảng cách thông minh (DRSS) / Distance recognition support system (DRSS)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện phía trước (FCTA) / Front cross traffic alert (FCTA)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau (RCTA) / Rear cross traffic alert (RCTA)	●	●
Hệ thống hỗ trợ phanh thông minh phía sau (SBS) / Smart brake support (SBS)	●	●
Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường (LAS) / Lane keeping assist (LAS)	●	●
Hệ thống nhận diện biển báo giao thông (TSR) / Traffic sign recognition (TSR)	●	●
Hệ thống đèn chiếu xa thông minh (HBC) / High beam control (HBC)	●	●
Hệ thống cảnh báo mệt mỏi người lái (DAA) / Driver attention alert (DAA)	●	●
Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang